

NGÀY VỀ CHỖN CŨ

HUỖNH VĂN CỬA

Ra Khỏi “nhà tù lao cải”, Chúng tôi mượn chiếu nằm ngay trước quầy vé từ sau nửa đêm hôm trước, nhưng sáng sớm, khi nhân viên bán vé xe đò bắt đầu làm việc thì những ai có giấy “giới thiệu” của cơ quan nhà nước đều được ưu tiên mua vé và lên xe trước. Sau đó họ mới giải quyết cho chúng tôi và những người trải chiếu nằm “xếp hàng” qua đêm chờ mua vé chuyển xe sớm nhất.

Khi đến lượt chúng tôi “được” lên xe thì tất nhiên chỉ có hai hàng ghế sau cùng là còn chỗ trống. Sao cũng được! Có chỗ ngồi là tốt rồi! Anh bạn Hoàng Ngọc Ẩn và tôi không hện mà nện, cùng im lặng ngay khi ngồi xuống ghế.

Có lẽ anh bạn đồng hành kiêm đồng cảnh đang nghĩ về hai ngày qua như tôi không chừng. Cảm giác nôn nao khi xe vừa rời khỏi bến cũng là nguyên do khiến chúng tôi đốt thuốc liên tục.

Thay vì theo quốc lộ 1 để rời Nha Trang, tài xế rẽ qua hướng biển. Lại một phen bồi hồi khi xe chạy dọc theo đường Duy Tân để bác tài ghé ngang Ty Bru Điện lấy



Chợ Đầm Nha Trang

thư và bưu kiện.

Phố xá Nha Trang vẫn còn chìm trong màn tối vì chỉ mới 6 giờ sáng nhưng đã có chút hừng đông vương ánh sáng từ phía sau vòm tối ngoài khơi. Phố biển còn ngái ngủ nhưng lòng người thì đã miên man ngay khi xe lăn bánh ra khỏi bến.



Hòn Chồng Nha Trang

Đường phố thân quen vẫn còn đó nhưng con người và sinh hoạt thì có vẻ như gượng gạo và vô hồn. Cảnh náo nhiệt ở bến xe đã không còn. Sức sống của Nha

Trang cũng đã biến mất sau những gương mặt gần như lãnh cảm và xa xăm trên những con đường xe lăn bánh qua. Bụi ngùi quá đổi!

Nha Trang đã khuất dạng. Không bao lâu sau, Cam Ranh cũng trở thành những vệt mờ phía sau lưng với cảnh núi, trời hòa điệu trong vùng sáng của màu nắng ban mai.

Con đường quen thuộc của ngày nào dập dìu xe cộ ngược xuôi nay đã vắng vẻ đến không ngờ. Hình như nơi nào cũng mang một sắc thái tương tự trong suốt đoạn đường hơn 600 km mà chúng tôi đã đi qua.

Mọi thứ, từ cảnh vật đến con người, đều như trong hoạt cảnh của một khúc phim chiếu chậm. Cuốn phim của định phận trong đời người cứ thế mà trải dài trước mắt chúng tôi và nhòa nhạt hai bên đường.

Tiếng xe cộ đủ loại đang lưu thông, tiếng bánh xe nghiền trên mặt lộ, tiếng gió ù tai át cả lời trò chuyện trong các hàng ghế là thế giới quen thuộc mà hành khách trên những chuyến xe đò thường nghe thấy. Nhưng bây giờ, đó chỉ là

tiếng động, là âm thanh vô cảm thoảng qua tai mà thôi!

Đúng là “*người buồn, cảnh có vui lây bao giờ*”! Chúng tôi ngồi im lặng khá lâu. Mỗi người thả hồn theo dòng suy tưởng của mình. Thỉnh thoảng mới có vài câu trao đổi, đa số là để kể cho nhau nghe về những kỷ niệm mà mỗi người đã có với những đoạn đường hay thị tứ thân quen mà chiếc xe lướt qua hoặc rề rà lăn bánh theo nhịp giao thông trên lộ. Buồn làm sao!

Chuyến xuôi Nam mang thật nhiều hình ảnh rất đậm nét trong tôi bởi quang cảnh ven đường hãy còn mang dấu ấn của những ngày xưa thân ái, nhưt là khi đến Phan Rang.

Nhìn giáo xứ Hộ Diên nằm sau mấy bờ ruộng lúa mà nhớ ngày đổ đèo Ngoạn Mục bằng xe Honda với thằng bạn vốn là con của người chủ căn gác trọ trên Đà Lạt.

Chuyến du lịch tốc hành chỉ trong một ngày thôi, nhưng Ninh Chữ, Tháp Chàm rồi Đa Nhim đã hằn nét trong ký ức của một sinh viên sau đúng mùa học đầu tiên của thời Đại Học.

Hôm đó, buổi trưa của một ngày lập đông trên cao nguyên, có hai chàng “đại học sĩ” cúp cua học buổi chiều thứ bảy rồi từ đại lộ Trần Hưng Đạo thả dài theo quốc lộ 11 để qua Chi Lăng, Trại Hàm tới Đon Dương, sau đó tắt máy cho chiếc Honda Srambler 68 thông dong thả dốc về xuôi.

N h ư n g
đèo cao,
dốc dài,
cua gắt
và cảnh



Đèo Ngoạn Mục

rừng núi hùng vĩ đã không làm hai chàng thích thú bằng lúc dùng xe ngay dưới hai đường ông dẫn nước không lồ bắt

ngang quốc lộ.

Vừa tránh nắng đã bắt đầu gay gắt, vừa nghe tiếng nước âm âm chảy ngay trên đầu tạo cảm giác như đang đứng nghe một đoàn công voa có thiết giáp hộ tống đang rầm rập lăn bánh. Trong một ngày trời mây quang đãng, cờ khỏ và màu trắng bạc của hai ống dẫn nước in đậm trên nền xanh của dốc núi và có thể nhìn thấy từ tận trên quốc lộ 1! Thú vị làm sao!

- Đang nghĩ gì mà cứ nhìn về phía mấy ngọn núi rồi thừ người ra vậy?

Tiếng anh Hoàng Ngọc Ân kéo tôi về thực tại. Vẫn chưa rời mắt, tôi đưa tay chỉ về phía đèo Ngoạn Mục rồi nói anh bạn đồng hành cố gắng nhìn ánh bạc đang lấp lánh trên màu xanh của núi rừng:

- Hai ống dẫn nước của đập Đa Nhim đó! Anh có thấy không?

Anh Ân nhú mắt, ngoái nhìn hồi lâu rồi lắc đầu. Tôi im lặng, lòng thầm nghĩ hay là tại mình nhớ kỷ niệm nên đã “thấy” hai ống dẫn nước đó chăng?

Khi xe qua Phan Rang một đoạn, vừa đến Nho Lâm- sát ranh giới Ninh Thuận và Bình Thuận- tôi kể cho anh Ân nghe về chuyến đi công tác chiến tranh chính trị nhằm giải thích Hiệp Định Paris của Đại Đội Sinh Viên Sĩ Quan chúng tôi từ Đồng Đế đến Bình Thuận vào ngày 19/11/1972.

Hôm đó, mọi người rất căng thẳng khi chờ L19 bay lên hộ tống về Phan Thiết cho an toàn vì đoạn Cà Ná - Tuy Phong là một con đường thẳng tắp với một bên sườn sườn núi cao, bên kia xanh tràn biển sóng. Quốc lộ 1 tại đoạn này thật vắng vẻ và khô khốc, là nơi các đơn vị của địch thường hay phục kích quân xa hay chặn xe dân sự.

Nhưng nhờ “Đầm già” L-19 trên không, an ninh lộ trình dưới đất, nên đoàn GMC đã không gặp nguy hiểm và từ đó thẳng một đường vượt các quận ven quốc lộ để đến chiều thì an toàn đổ quân ngay Tòa Hành Chánh tỉnh trong thị xã Phan Thiết.

Từ Tuy Phong về Phan Thiết cũng là con đường nhiều kỷ niệm khó quên, đặc biệt là một chiều Chúa Nhựt tắm nước suối Vĩnh Hảo ở quận Tuy Phong do thiếu tá Dụng Văn Đồi, quận trưởng quận Hòa Đa tổ chức nhằm khoản đãi thân nhân của chúng tôi từ Sài Gòn ra thăm và cũng để thắt chặt thân tình giữa các Sinh Viên Sĩ Quan với quân nhân các cấp trong Chi Khu và quận đường Hòa Đa.

Y đẹp của thiếu tá Đồi (cấp bậc và chức vụ sau cùng của ông là trung tá, quận trưởng kiêm chi khu trưởng quận Hàm Thuận) còn được thể hiện qua nhiều phong cách và



Hải Đăng Phan Thiết

những ưu ái, công khai cũng như tế nhị khác. Điển hình là trong một lần gặp gỡ riêng sau khi sự rụt rè và quân phong, quân kỷ đã dần dà nhường chỗ cho những tâm tình và truyền đạt kinh nghiệm trong quân ngũ, thiếu tá Đồi đã khích lệ đàn em bằng câu nói: “*Mấy em sẽ là cấp chỉ huy, sẽ như tôi sau này. Có khi còn khá hơn nhiều. Lo cho mấy em được cái gì hay cái đó là việc làm của những người đi trước như chúng tôi đây...*”

Đó là trong đêm tiếp xúc với vài gia đình thân nhân và “*Nghe mấy đứa Em sinh viên hát nhạc thánh phòng..*” ngay trong chiếc xe cứu thương đậu cạnh hội trường của Chi Khu hôm thứ bảy 09/12/1972 .

“*Nhạc thánh phòng*” mà ông nói, là những bài tình ca thời thượng và vài bản nhạc Pháp, Mỹ, Việt được ưa chuộng lúc bấy giờ, cùng với ngón đàn classique của một bạn Kha Sinh từ Sài Gòn ra Hòa Đa thăm chúng tôi.

Một tuần sau đó, là buổi họp mặt hàn huyên với một số gia đình thân nhân khác và lần này là màn văn nghệ bỏ túi với đàn thùng ngay trong hội trường trước khi ra Phan Rí Cửa xem Đại Nhạc Hội do nghệ sĩ Ngọc Phú tổ chức.

Một chuyện khác mà Thiệu Tá Đồi đã “*làm được gì cho mấy Em thì tôi sẽ làm...*” là việc cấp phép cho cả toán 20 mạng thay nhau về thăm nhà nhân dịp lễ Giáng Sinh năm đó (1972) mặc dù mới một, hai tuần trước, đa số đã gặp cha mẹ và anh, chị em.

Ngoài những việc có tính cách “tâm lý xã hội” này, thiếu



Quốc lộ 1 Qua Phan Thiết

tá Dụng Văn Đồi còn gián tiếp trang bị cho chúng tôi những kinh nghiệm thực tế của người lính trận bằng cách mỗi khi Ban 5/CK không lên lịch công tác cho chúng tôi đến nói chuyện về Hòa

Đàm Paris tại các xã, ấp thì ông gửi chúng tôi

đi theo những đơn vị Địa Phương Quân/ Nghĩa Quân đang hành quân gần Chi Khu để thu thập những kinh nghiệm căn bản cho đời lính trận: từ đội hình di chuyển cho đến cách bố trí theo từng địa thế, từ cách vượt ruộng khô hay khu vực trồng trái đến cách lục soát vườn, nhà hay lùm, bụi dày đặc quanh các thôn, làng.

Tất nhiên không thể thiếu việc đào hầm hố phòng thủ mặc dù những lần “thực tập” trước khi chính thức trở thành lính chiến đó đều được thực hiện vào ban ngày.

Thêm một nghĩa cử thật đẹp và đầy tình nghĩa khác của Chi Khu Hòa Đa dành cho chúng tôi là vợ chồng người chủ Câu Lạc Bộ trong Chi Khu đã “can đảm” cho cả chục mạng trong nhóm công tác CTCT chúng tôi ký sổ đến ngày cuối cùng mà không sợ bị quỵt nợ. Tờ mandat kèm trong thư cảm

on gọi từ Qui Nhơn hai tuần sau đó có lẽ đã làm cho những tâm hồn yêu văn nghệ của Chi Khu Hòa Đa càng nhớ thêm những đêm hát hò hầu như “không có giới nghiêm” ngay trong câu lạc bộ, sát cạnh hội trường kiêm phòng họp của Chi Khu. Thật khó quên thay!

Mặc dù chỉ sinh hoạt tại quận Hòa Đa đúng 2 tháng, nhưng kỷ niệm về những ngày công tác tại Bình Thuận luôn là nguồn hoài cảm thật dễ thương mỗi khi mùa đông lại về.

Nếu không có tai nạn “giao thông” (kết luận của Quân Cảnh Sông Mao) ngày 19/1/1973, thì những ngày công tác quả là tuyệt vời về mọi mặt!

Chuyện xảy ra khi đoàn GMC đưa chúng tôi cùng Đại Đội SVSQ từ Phan Thiết về lại Đồng Đế chạy đến con dốc Lương Sơn thuộc xã Chợ Lầu của quận Hòa Đa, thì chiếc L19 khi lạng xuống thật thấp để quan sát và bảo vệ đoàn xe, đã bất ngờ bị trục trặc máy móc nên lướt ngay trên chiếc GMC của chúng tôi và móc cánh phải vào mui xe rồi lật úp bên vệ đường.

Chiếc GMC vô sự nhưng 5 SVSQ thì bị cánh máy bay “vót đầu” thật ngọt. Một bạn qua đời vài ngày sau đó. Bốn người còn lại cùng với người phi công và quan sát viên của chiếc L-19 đều dần dà bình phục sau một tuần điều trị tại Quân Y Viện Nguyễn Huệ- Nha Trang.

Hôm đó, ngoại trừ một bạn SVSQ và tôi nằm trên đồng ba lô và sac marin chất đầy giữa lòng xe, thì tất cả các Alpha ngồi trên băng ghế đều quay mặt và chong súng ra hai bên đường. Bốn nạn nhân bị thương đều đội bê rê xanh (đương) của quân trường Đồng Đế, chỉ riêng SVSQ Võ Công Lý bị thiệt mạng vì ... đội nón sắt!

Lực va chạm của cánh máy bay hầu như không nhiều khi quét qua 4 vàng trán có bê rê hộ mạng, nhưng với hơn 2 cm của nón sắt dôi ra trên đầu, khi bị đụng phải thì sức lực do tốc độ lướt ngang đủ mạnh để cánh máy bay làm long não bộ (concussion) và đẩy bạn Lý bật ra phía sau, đập ót vào nòng súng của ai đó bị hất văng xuống lòng xe trước đó vài

giây. Bạn Lý đã không hề tỉnh lại (coma) một phút giây nào. Thương thay!

oooOooo

Càng về gần Sài Gòn, chúng tôi càng yên lặng để dán mắt vào cảnh vật hai bên đường. Trong khi đó thì tiếng xì xào to, nhỏ của nhiều gương mặt “lạ” có lẽ là lần đầu tiên nhìn thấy các vùng trù phú của Biên Hòa, Gia Định và đặc biệt là sự tân tiến và hiện đại thủ đô miền Nam đã cho chúng tôi biết họ là ai!

Sài Gòn mới hôm nào huyền ảo trong nhịp sinh hoạt thường ngày, nay như ngái ngủ trong buổi xế chiều của một ngày nắng đẹp. Những con đường thân quen bỗng trở thành xa lạ khi- cũng như tại những thành phố chúng tôi đã đi qua



Quán cà phê SG xưa

sau hai ngày được “phóng thích”- màu cờ của phe thắng trận tràn ngập phố phường và không khí sinh hoạt dường như chỉ mang sắc thái gượng gạo và nhần nhịn.

Khi xe về đến ngã Sáu và vào bến Pétrus Ký thì quang cảnh bờ thờ càng thêm rõ nét. Cảnh chào khách của xích lô máy, xích lô đạp và xe ôm vẫn còn nhưng không nhộn nhịp, xôn xao như xưa.

Vì đã xế chiều hay vì lý do nào khác mà ngay cả khu bến xe náo nhiệt nhứt của Sài Gòn cũng rời rạc và uể oải chưa từng thấy!/? Chắc hẳn xe đồ đã bị trưng dụng như tôi đã thấy ở ngoài Đà Nẵng và trên quốc lộ 1, bằng không thì bến xe nổi tiếng nhứt của Sài Gòn không thể nào hoang vắng như vậy được!

Hoàng Ngọc Ân và tôi chia tay nhau ngay khi xuống xe. Anh Ân ngoác một chiếc xe ôm... “để đi cho lẹ”. Người bạn đồng cảnh và đồng hành nói sau cái bắt tay và lời hẹn gặp

bên Khánh Hội là nơi gia đình anh cư ngụ. Ngay sau đó, có một hai người ngõ ý mời lên xích lô nhưng tôi từ chối, đeo chiếc ba lô lên vai rồi rào bước về phía đường Phan Thanh Giản.

Khi này, lúc chiếc xe đồ chạy ngang ngã tư Hiền Vương-Trương Minh Giảng, tôi đã định gọi tài xế dừng lại để xuống xe lội bộ về nhà cho gần nhưng lại đổi ý vì muốn đi chung với anh Ân thêm một đoạn đường nữa. Dù sao cũng đã về gần nhà rồi! Có đi thêm vài con đường nữa thì cũng nên thông thả mà tận dụng cơ hội nhìn người và nhìn đời trong hoàn cảnh mới.

Bước chân đưa tôi qua lề bên trái của con đường Phan

Thanh Giản một cách ngẫu nhiên như là để tránh ánh nắng đang còn gay gắt lúc về chiều. Màu nắng đã gắt, màu đỏ như máu của những lá cờ



Quán cà phê SG xưa

tượng trưng cho chế độ mới càng làm con người thêm... nhức mắt!

Chưa quen với những thay đổi đáng lòng, nhưng vẫn phải chấp nhận sự nghiệt ngã của định phận. Nhà đã thay chủ mới. Người đang bị đóng khung trong ngục tù bao la. Tự do chỉ có trong tâm khảm hay trong hoài niệm của vàng son quá khứ. Thì thôi cũng đành! Ai sao, ta vậy!

Vừa đi, tôi vừa đưa mắt nhìn những khu phố trước mặt và bên kia đường để nhận ra rằng ở đâu người dân cũng một nhịp sinh hoạt trầm lắng thật lạ thường.

Cũng chỉ mới hơn một năm mà Sài Gòn của thời yêu cuồng sống vội trong chiến tranh, của những hiện sinh nửa

mùa, thể hiện qua phong cách đột thời gian trong các quán nhạc hay vũ trường của những kẻ may mắn hưởng thụ giờ phút yên bình ở chôn hậu phương, đã không còn.

Thành phố của đập diu xe cộ hòa lẫn với âm thanh máy nổ trong giờ tan sở, của những tà áo tan trường tung tăng trên hè phố hoặc hình ảnh của những nụ cười đáng yêu của cô gái bên bàn tay đan với người về từ đầu tuyến đã nhường chỗ cho những bóng người gò lưng trên chiếc xe đạp hay những chiếc quân xa chở đầy nón cối và những bộ kaki Nam Định lướt ngang trên đường.

Còn âm thanh?! Tiếng xe qua lại dường như nghe nhỏ hơn cả những chiếc loa phường đang “khủng bố” màng nhĩ của khách bộ hành và người dân trong con hẻm của từng khu phố. Hóa ra nơi nào nhà nước cộng sản cũng đều áp dụng một phương thức sinh hoạt như nhau. Cứ chừng vài chục bước là lại nghe những bài nhạc eo éo làn điệu ngũ cung của Tàu, của dân ca bắc bộ hay những bản tin có tính cách tuyên truyền được phát đi phát lại để cố tình tẩy não của nhà cầm quyền.

Rạp hát Long Vân đã bỏ lại khá xa phía sau lưng, Đại Đồng thì nằm khiêm nhường bên kia ngã tư, trên đường Nguyễn Thiện Thuật. Cả hai rạp dường như đang giương áp phích và pa nô quảng cáo cho một loại phim kiểu tâm lý xã hội của Nga xô hay một quốc gia nào đó trong khối Đông Âu. Chắc chắn không phải là loại phim trữ tình kiểu Love Story của Mỹ hay La Piscine của Pháp bởi trong thế giới cộng sản không có loại tình cảm mà họ cho là ủy mị kiểu tiểu tư sản như vậy!

Bất giác, tôi chạnh nghĩ tới chủ trương dùng âm nhạc và phim ảnh để tuyên truyền cho chế độ, qua những bản nhạc đã được nghe và mấy cuốn phim đã được xem lúc còn ở các trại tập trung tại Đà Nẵng và Hội An. Nghệ thuật cũng phải có “chất thép”, phải ca ngợi chế độ và phải đồng thời lên án kẻ thù về mọi mặt. Mấy con vẹt quần giáo cũng như các bộ chính trị trong các trại học tập đã “phán” như vậy đó! Thầy

chạy thật!

Tôi vừa đi vừa miên man suy tưởng nên không để ý tới việc bước tới đâu là có những ánh mắt đang nhìn mình chằm chằm tới đó. Ngay từ khi chia tay với anh Ân tại bến xe thì tôi có cảm giác dân chúng đang rất ngạc nhiên khi thấy một thanh niên mặc quân phục của tân binh quân dịch thời Việt Nam Cộng Hòa hiên ngang đi trên lề đường.

Mà thật vậy! Từ đầu tới chân tôi hoàn toàn ăn mặc như người lính trong quân trường với đồ đạc mới toanh, từ nón lưỡi trai đến bộ treillis và cả sợi giây nịt lẫn đôi giày bó cùng với chiếc ba lô, tất cả đều lấy từ kho quân trang của Cục Quân Nhu tại Đà Nẵng.

Trên đường từ trong trại tù Hiệp Đức ra bến xe đò Thăng Bình và ngay cả tại Đà Nẵng, đã có nhiều người ngó ý muốn tôi bán lại bộ quân phục và chiếc ba lô. Đặc biệt là những người đang khần hoang trong khu vực gần doanh trại của tù cải tạo. Họ nói đồ treillis của Lính rất quý vì làm lưng cỡ nào cũng rất lâu mòn và không sợ rách, còn ba lô thì đựng được khá nhiều thứ tiện dụng và cho dù nặng cách mấy thì đeo trên vai vẫn thoải mái hơn vác bị hay túi trên lưng khi đi chuyên.

Họ đề nghị mua bằng nhiều giá rất...hấp dẫn nhưng tôi quyết định giữ lại mọi thứ để kỷ niệm của thời mới vào Lính cũng như lúc trở thành “phó thường dân”. Chính vì vậy mà có nhiều người đang nhìn tôi đi trên hè phố, nhứt là khi tôi đứng ngay trước ngôi nhà 3 tầng có cửa sắt hai lớp mang số 9.. thì đã nghe nhiều tiếng xì xào bàn tán chung quanh. Một vài người trong bọn họ đoán đúng khi nói với nhau là tôi “cải tạo” mới về, nhưng cũng có người nghĩ sai khi cho là “anh này hồi lúc trước chắc có ở đây!”.

Những người đó đoán sai nhưng cũng đã phần nào đoán đúng. Từ sau mùa học buổi tối của lớp đệ nhứt ở Trung Học Trường Sơn trên đường Lê Văn Duyệt năm 1970, cho tới khi tôi về phép mãi khóa tháng 6/1973, thì đây là nơi tôi lui tới thường xuyên để dợt nhạc, hát hò, nhậu nhẹt hoặc tâm

tình với Trần Quốc Tuấn,

Tuấn là một đồng môn JJR kiêm “lính cậu”, có cha là lãnh tụ của Tổng Liên Đoàn Lao Công Việt Nam, đồng thời cũng là một trong những gương mặt có nhiều thế lực nhứt trong sinh hoạt chính trị của hai thời Cộng Hòa tại miền Nam Việt Nam.

Gaston Tuấn và đại gia đình chắc chắn đã an lành rời khỏi đất nước ngay khi Sài Gòn đang hấp hối. Ngôi nhà của bạn bây giờ nằm im lìm sau khối cửa sắt vô hồn như mặc kệ dòng đời đang luân chuyển bên ngoài. Chủ nhân bây giờ là ai?

Ai trong số những người đang tò mò nhìn tôi là hàng xóm cũ của Tuấn? Hay họ cũng chỉ là bộ hành hoặc người bàng quang đang dừng lại trên lề để tò mò nhìn một “hiện tượng lạ” là tôi?

Trong số họ, bây giờ tôi mới để ý thấy có một thanh niên đã chậm rãi đạp xe theo tôi từ lúc tôi vừa đi ngang qua rạp Long Vân. Bây giờ anh chàng cũng chỉ đưa mắt nhìn, không tỏ ý muốn bắt chuyện. Nhưng khi tôi dừng chân trước Bệnh Viện Bình Dân và trường Văn Học thì chàng thanh niên dắt xe lên lề rồi đến bên tôi, nói:

- Lúc trước em cũng học ở đây!

Tôi quay sang nhìn anh ta, không trả lời. Vẫn ánh mắt hướng vào ngôi trường tư thục một đạo nổi tiếng về một người thầy dạy môn Triết, anh chàng nói thêm:

- Em không có cơ hội nếm mùi đại học vì đang lớp 12 thì đã mất nước.

Tôi nghe hai chữ cuối của câu nói mà thấy nhói trong lòng. Người xưa có câu “Nước Mất thì Nhà Tan”. Nước đã mất gần một năm vậy thì Nhà cũng bắt đầu lung lay là cái chắc. Nhưng bao giờ thì tan? Tan như thế nào? Chắc chắn bọn cầm quyền đã có mưu đồ. Không thể nào chúng để yên cho dân miền nam hưởng không khí an vui như thuở trước mặc dù chúng luôn miệng rêu rao khẩu hiệu “tự do, hạnh phúc”.

Đã ở Đà Nẵng một đêm và sau khi quan sát thái độ cùng cách sinh hoạt của người dân trên suốt lộ trình xuôi nam và ngay giữa lòng Sài Gòn, tôi đã thấy cảnh ...nhà tan qua hình ảnh những chiếc xe đò, xe hàng, xe tải bị trưng dụng để chở của cải, vật chất và hàng hóa ngược Bắc rồi đưa đám bộ đội và dân nón cối xuôi nam. Rõ ràng là Sài Gòn và miền Nam đang dần dà tan...loãng!

- Nhà còn xa không anh? Lên đây em chở về cho. Xin đừng ngại. Mình với nhau mà!

Nghe câu này, tôi muốn bật khóc. Từ trong trại tù, ra tới Đà Nẵng rồi suốt quãng đường về, đâu đâu chúng tôi cũng nhận được câu nói thật âm lòng này. Chỉ những người cùng tâm trạng và hoàn cảnh mới an ủi nhau bằng câu nói mộc mạc mà chan hòa tình cảm đó. Nghĩ tới đây, tôi dừng bước, quay sang chàng thanh niên, mỉm cười rồi đến bên cạnh anh ta:

- Đi bộ với tôi một đoạn cho vui được không?

- Em nghĩ là anh để em chở anh về cho nhanh. Gia đình anh chắc là mừng lắm.

Tôi ngăn người nhìn người đồng hành bất đắc dĩ. Lời nói chuyển tải toàn bộ tâm tính của một con người nên qua câu vừa rồi, rõ ràng là anh bạn “chưa kịp trở thành cậu Tú của miền Nam” này đã cho thấy tấm lòng rất nhân bản của mình.

Không cần phải nghĩ ngợi thêm, tôi nói tiếng cảm ơn rồi lên ngò trên yên sau, phía đằng trước là một nụ cười đôn hậu thật rạng rỡ! Từ ngã tư Lê Văn Duyệt- Phan Thanh Giản về tới ngã ba Kỳ Đồng- Trương Minh Giảng không xa nên chỉ kịp hỏi tên và nhận từ người em bạn mới quen vài tin tức liên quan tới cuộc sống hiện tại là đã về tới đầu con hẻm 128 trên đường Trương Minh Giảng.

Sau cái bắt tay là những lời chúc lành của chàng trai, sau đó nữa là lời hẹn gặp nhau trong tương lai thật gần.

Tôi vừa nói xong lời cảm ơn là người em bạn tốt bụng đó đạp xe phóng nhanh lên dốc cầu, hướng về phía trường Đại Học Vạn Hạnh. Tôi nhìn theo một hồi rồi mới quay

người bước vào con hẻm.

Đã có người nhận ra tôi. Đã có lời hỏi han kèm theo những nét mặt mừng rỡ rất chân thành. Con hẻm của tuổi thơ Sài Gòn, của lứa tuổi dậy thì đầy mơ hoa, của màu áo trận vùng địa đầu giới tuyên lại một lần nữa đón bước chân trở về của một gương mặt thân quen trong khu phố.

Chắc chắn đã có người chạy qua nhà báo tin cho gia đình tôi biết. Chốc lát nữa

thôi, tôi sẽ được những vòng tay nồng ấm đón mừng ngày đoàn tụ. Nhưng hôm nay là hạnh phúc đoàn viên, còn ngày mai thì sao?!

Với thân phận một “phó thường dân” trong ngục tù bao la mang hình chữ S này, tôi sẽ làm được gì, có “sống” được với đám chủ mới của đất nước hay không?!

Kệ mẹ nó! Hai đứa em đang từ xa chạy tới rồi kìa! Vui với gia đình cái đã! Chuyện ngày mai thì cứ gửi vào tương lai.

Que Séra Séra!



Chợ Trương Minh Giảng SG xưa

*Đất nước còn, tất cả còn
Đất nước mất, mất tất cả.*

Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu

Tôi và Những Ngày Đại Hội BĐQ 2018

Lan Phi

Nếu cho tôi được ngược thời gian quay lại 45 năm trước, thì ngày mãn khóa 9/72 tại Trường Bộ binh Thủ Đức tôi vẫn chọn về binh chủng BĐQ. Bởi lẽ, nói thật là nhà tôi sát vách trại Yết Kiêu là Hậu cứ của TQLC, kế đó là Trại Chương Dương cũng của pháo binh TQLC và xé lên Tam Hà thì hậu cứ của Tiểu đoàn 2 Trâu điên. Thủ Đức quê tôi là cứ địa của TQLC, lên miệt Dĩ An Rừng Cấm và căn cứ Sóng thần là Bộ tư lệnh TQLC nên tôi đã quen biết nhiều dân mũ xanh. Vì thế BĐQ là mới mẻ và thích hợp với tính phiêu lưu của tôi cùng danh xưng Cọp Ba Đầu Rắn làm khiếp vía quân thù từ đạo đó.

Cái duyên thì có nhưng ở với binh chủng không lâu thì gặp họa mất nước. Ra hải ngoại may mắn được gặp lại các Niên trưởng và chiến hữu BĐQ vùng Hoa Thịnh Đốn sinh hoạt trở lại mới thấy cuối đời còn gặp nhiều may mắn lắm. Cho nên, những ngày tháng hành quân năm xưa trên vùng Cao nguyên lầy lội mưa rừng, hay lúc lội vùng sinh lầy Núi dài Châu đốc qua Cô Tô Thất Sơn thì có biết cái ngày sinh nhật của Binh chủng mình là ngày nào đâu. Đến bây giờ, ra hải ngoại mới biết là mỗi năm ngày thành lập binh chủng BĐQ là ngày 1 tháng 7 năm 1960. Và cứ mỗi năm như thế, cái háo hức của những chiến binh Biệt Động lại đón chờ, trông ngóng đến ngày này để gặp lại chiến hữu, đồng đội của mình sau 43 năm xa cách.

Năm nay Đại hội được tổ chức tại Miền Nam California. Lại được một cái sướng là đa số bạn đồng khóa 9/72 Khăn

đỏ tập trung tại Nam Cali nhiều nhất. Một công đôi việc, vừa đi Đại Hội binh chủng, vừa thăm lại bạn bè sau 45 năm xa cách. Trời ạ, thời gian dài như vậy gần hết một đời người. Đẹp hết công việc, tôi đặt vé trước 5 tháng trời chuẩn bị hào hứng chờ ngày lên đường đi phỏ hội. Đồng thời, gọi phone thông báo cho cô em út đang ở Mississippi bay qua Nam Cali để gặp nhau vì anh em một nhà qua Mỹ chỉ có 2 mà đã 12 năm không gặp nhau.

Nếu ngày xưa lúc Tiểu đoàn đang hành quân mà được đi phép thì chỉ có những trường hợp đặc biệt quan hôn tang tế gia đình và bị thương mà thôi. Còn bây giờ hết hành quân nhưng lại bị cơm áo gạo tiền nó hành nên chuyện nghỉ phép cũng là phải sắp xếp sao cho gọn gàng công việc để khi quay về không bẽ bộn là OK.

Thời gian biểu chia ra: 2 ngày cho bạn cùng khóa và gia đình, 3 ngày cho Đại Hội. Sắp sẵn thời gian để hàn huyên tâm sự cùng bạn bè và chiến hữu. Kế hoạch hành quân lập ra rõ ràng như thế, nhưng khi đụng trận thì ôi thôi phi pháo, phi tuần xung phong lộn xà ngẫu. Nhưng không sao, vui là chính còn thời giờ thì kéo ra phía sau cho đi chỗ khác chơi...

Ta dẫu thời gian vào mái tóc
khóc cười theo vận nước điêu linh
cạn chén hồ trường dù không thể
đem chiến bào để liệm xác chiến binh.

Niềm vui khi gặp lại bạn bè và Thẩm quyền trưởng sau bốn mươi lăm năm chia cách....

Cánh phi cơ chao nghiêng, qua ô cửa là khung trời nắng lóa. Những ngọn núi sừng sững và từng ô dãy nhà gọi nhớ một thời áo trận giầy saut ra Pleiku trình diện đơn vị mới. Phi cơ xuống dần và bánh chạm phi đạo, ngoài xa những hanga của những cánh sắt đang lùi lại đằng sau. Phi trường Santa Ana nhộn nhịp, tôi cũng nghe trong lòng mình rộn lên

một niềm vui khó tả. Từng tuổi này mà chưa kiểm soát được cái tâm thì coi như Niết Bàn còn xa lắm. Mặc kệ, miễn sao gặp lại bạn bè cùng khóa sau 45 năm chia tay từ ngày “Quý xuống - Các Sinh Viên Sĩ Quan... Đứng lên - Các Tân Sĩ Quan” là khoái rồi. Về khách sạn tắm rửa xong xuôi, “lên máy” gọi cho thằng bạn cùng khóa 9/72 ra BDQ ở Cali báo cáo là trình sát 23 đang cắm dùi tại Garden - Grove, Nam California. Cái thằng chung Khóa 58 RNSL luôn miệng “Mày đừng có nói nhiều, khi nào tao thấy mày và thằng Hận qua tới đây bắt tay lên vùng tao mới tin”.

Cảm giác gặp nhau như mới ngày hôm qua chia tay những thằng bạn cùng khóa để về đơn vị mới. Vậy mới biết cái dây huynh đệ chi binh nó luôn luôn nồng ấm và thân thương biết là bao nhiêu. Xin xiết tay tụi mày: Đặng Văn Phúc 121, Phan Hảo Liêm 123, Khổng Văn Nguyệt 113, Lê Đình Cảnh 153, Nam Việt 113, Đoàn Văn Châu 153, Nguyễn Văn Hiếu 111, Nguyễn Anh Dũng 113, Trần Văn Hưng 124. Bạn lính lâu năm gặp nhau mà không nâng ly thì không phải là lính. Sương sương “một chai gậy” Cordon Bleu và nửa chai Henessy của chủ nhà Đặng Văn Phúc cũng làm ấm lòng khách phương xa. Cám ơn tất cả tụi mày. Khóa 9/72 Tiểu đoàn 1 Khăn đỏ luôn luôn trong tim chúng mình.

Hai ngày với bạn bè cùng khóa, cho dù không đầy đủ tất cả nhưng cũng tạo không khí quân trường như thuở xưa, nhắc lại kỷ niệm thời lê lét trườn bò trong quân trường Thủ Đức...

Nếu một ngày anh là dân biệt động
thì suốt đời là lính Biệt động quân...

Người lính Biệt động quân khi xưa rất ít khi được gặp mặt Thẩm quyền, nếu đang đi ngoài phố mà lỡ thấy chiếc xe Jeep với 2 cần “ăng ten” đong đưa trước gió là “lùi” cho lệ. Ông mà thấy “lè phè” là coi như hết đạo phố. Do đó,

Thâm quyền thì ở trên cao,
nương theo cánh quạt ào ào ngọn cây,
lính hành quân báo cáo ngay,
về phép “ba trợn” có ngày tù quân...

Nhưng đó là chuyện xưa rồi, bây giờ gặp lại được Thâm quyền trưởng Liên Đoàn vào những ngày “tóc trắng theo thời gian lưu xứ” là mừng còn hơn sắp được tiếp tế hành quân.



Niên trưởng Lê Tất Biên

xưa. Giữa không khí thâm mật của ngày Đại Hội, khi đứng chào tay trình diện vị chỉ huy, nhắc lại kỷ niệm ngày nào, cái rờn rợn của buổi chiều nắng quái Thanh An - Hàm Rồng lại trở về làm rung rung nước mắt.

Năm ngày tại miền Nam Cali nắng ấm và Đại hội 58

Nghे nói lâu lắm vì lý do sức khỏe, Liên đoàn trưởng Liên đoàn 23/BĐQ/ Quân khu II là Đại Tá Lê Tất Biên không sinh hoạt cùng anh em Hội BĐQ Nam Cali được. Nhưng hôm nay, nghe “tiếng gọi bày” của Anh Cọp Cả nên đã hiện diện cùng với nhà cọp và do đó, tôi lại được trình diện vị Đại Tá Liên Đoàn Trưởng thêm lần nữa kể từ sau ngày nhận lệnh hành quân tiền sát Liên tỉnh lộ 7 Pleiku-Phú Bôn năm

năm ngày thành lập binh chủng Biệt Động Quân khép lại vòng tròn của một người lính Biệt Động.

Trong buổi dạ tiệc sinh nhật này, ngoài những cái bắt tay thăm tình huynh đệ đồng môn và đồng đội, tôi còn được gặp lại người bạn tù năm xưa. TQLC Nguyễn Bá Hòe (AET), người bạn đứng thẳng hiên ngang trong trại tù T15 Pleibong, bệnh vực anh em bạn tù và sống rất điềm đạm; được tất cả bạn cùng phòng quý mến. Từ khi đặt chân xuống phi trường cho đến khi rời khỏi Cali nắng âm tình nồng, tôi đã được sống lại một khung trời kỷ niệm từ khi vào lính cho đến khi phải lìa xa Tổ quốc. Một vòng tròn 45 năm tái hiện trước mắt khó có khi nào được gặp.

Xin cảm ơn tất cả bạn bè thân quý, bạn đồng khóa, bạn chiến đấu, tình Huynh đệ chi binh và nhất là các Niên trưởng, Huynh trưởng và các chiến hữu đã cho tôi cảm giác một người lính cuối đường đời còn được sống lại, nhớ lại đoạn đường mình đã đi qua mà hãnh diện và lưu lại một chút gì cho hậu duệ đời sau.

Một lần nữa, người lính Biệt Động Quân Trinh Sát Liên đoàn 23 BĐQ/QK II xin cầu chúc các Niên trưởng, Huynh trưởng và các chiến hữu nhà BĐQ luôn dồi dào sức khỏe, chân cứng đá mềm để sẽ có một ngày nào đó, chúng ta sẽ tổ chức ngày thành lập binh chủng thiện chiến nhất của Miền Nam Việt Nam ngay trên chính quê hương của chúng ta.

Kính chào giữ dạ sắc son

Vì dân quyết chiến -Không sòn lòng trai.

BIỆT ĐỘNG QUÂN _ SÁT

Lan Phi (Trinh Sát Liên đoàn 23/BĐQ/QĐ II/QK II)

HUYNH ĐỆ CHI BINH

(Tập San BDQ số 54 – tháng 9 năm 2018)

BDQ Nguyễn Minh Chánh

Thưa quý ân nhân,

Quý niên trưởng, quý chiến hữu,

Thưa quý vị và các bạn, 43 năm trước, khi cộng sản Bắc Việt tràn ngập khắp nẻo đường của Miền Nam vào cuối tháng 4 năm 1975 đã gây biết bao thương đau, tang tóc cho đất nước. Không chỉ người dân vô tội phải sống trong sự hà khắc, kềm kẹp của chế độ cộng sản, chính gia đình của những chiến sĩ QLVNCH, hay những thương binh đã bỏ một phần thân thể trên chiến trường, đã phải chấp nhận một cuộc sống tủi nhục, đói khổ ngay trên quê hương mình. Họ bị xua đuổi, kỳ thị, phân biệt đối xử, phải sống bên lề xã hội. Sau nhiều thập niên sống cơ cực, ốm đau không tiền chạy chữa thuốc men, nay tuổi già sức yếu, nhiều chiến hữu, đồng đội kém may mắn của chúng ta đã ra đi.

Thưa quý vị,

Không còn bao nhiêu thời gian cho các chiến hữu thương binh kéo dài cuộc sống thiếu thốn hẩm hiu đói khổ. Xin quý vị vì tình huynh đệ chi binh và lòng nhân ái, tiếp tục yểm trợ, đóng góp vào quỹ “Huynh Đệ Chi Binh” như quý vị đã từng hỗ trợ, giúp đỡ anh em kém may mắn của chúng tôi trong suốt 20 năm qua.

Thay mặt Ban Chấp Hành Tổng Hội Biệt Động Quân và gia đình thương binh đã nhận được sự giúp đỡ của quý vị, chúng tôi trân trọng cảm tạ những ân tình mà quý vị đã dành cho trong suốt thời gian qua. Chương trình Huynh Đệ Chi

Binh ước mong luôn được sự hỗ trợ của quý vị.

Mọi tin tức liên quan đến thương binh Biệt Động Quân và đóng góp cho chương trình Huynh Đệ Chi Binh, xin gửi về:

BDQ Nguyễn Minh Chánh
18520 Rio Seco Dr. #A
Roland Heights, CA 91748-2040
Tel: 626-839-6223



DANH SÁCH THÂN HỮU VÀ BĐQ YẾM TRỢ QUỸ HUYNH ĐỆ CHI BINH

THÂN HỮU:

| | | |
|-------------------|-----------|-------|
| -Đỗ Văn Sự | CA | 100\$ |
| -Hồ Văn Hạnh | VA | 100\$ |
| -Lê Trường Mỹ | TX | 200\$ |
| -Đặng Công Quyền | TĐ30/CTCT | 150\$ |
| -Phạm Hoàng Tuấn | HI | 50\$ |
| -Nguyễn Văn Thiệt | | 50\$ |
| CỘNG | | 650\$ |

BIỆT ĐÔNG QUÂN:

| | | |
|--|-----|---------|
| -Trần Phú Quý <i>(lần thứ nhất)</i> | CAN | 3,000\$ |
| -Nguyễn Văn Gio <i>(lần thứ nhất)</i> | TX | 50\$ |
| -Văn Hữu Hà | CA | 50\$ |
| -Hội BĐQ Houston | TX | 500\$ |
| -Nguyễn Hoàng Quân | CA | 100\$ |
| -Hà Văn Phú | TX | 50\$ |

| | | |
|----------------------------------|-----------|---------|
| -Quách Xuân Hương | CA | 100\$ |
| -Trần Phú Quý (lần thứ nhì) | CAN | 2,000\$ |
| -Nguyễn Văn Thế | CA | 200\$ |
| -Nguyễn Văn Gio (lần thứ nhì) | TX | 50\$ |
| -Hồ Khắc Đàm | CA | 25\$ |
| -Nguyễn Khoa Lộc | MI | 30\$ |
| -Đình Thế Hùng | TX | 20\$ |
| | CỘNG..... | 6,175\$ |

TỔNG CỘNG

| | |
|---------------------------------|----------|
| -Chuyển tiền quỹ từ Tập San 53: | 6484\$ |
| -Thân hữu yểm trợ: | 650\$ |
| -Biệt Động Quân yểm trợ: | 6175\$ |
| TỔNG SỐ:..... | 13,309\$ |

CHI:

Yểm trợ 55 hồ sơ thương binh và quả phụ tại Việt Nam:
 $55 \times 100 = 5,600$

(mỗi hồ sơ được yểm trợ 100\$, riêng hồ sơ Lê Thị Hiền là 200\$ do BDQ Nguyễn Văn Thế đặc biệt yểm trợ, do đó 55 hồ sơ mà tiền yểm trợ là 5,600\$)

TÒN QUỸ:

Tính đến cuối tháng 7 năm 2018

$13,309\$ - 5,600\$ = 7,709\$$

(bảy nghìn bảy trăm lẻ chín đôla)

DANH SÁCH

THƯƠNG BINH

VÀ

QUẢ PHỤ BÐQ ĐƯỢC YẾM TRỢ

| | | | |
|-----------------|----------|----------------|-----|
| Nguyễn ngọc Ân | TĐ35BÐQ | mù mắt trái | 100 |
| Nguyễn Á | TĐ21BÐQ | đau yếu / già | 100 |
| Nguyễn XuânBá | TĐ23BÐQ | cụt chân trái | 100 |
| Trần Văn Bé | TĐ38BÐQ | liệt thần kinh | 100 |
| Trần Thanh Bình | ĐĐ342BÐQ | già yếu | 100 |
| Trần Bỏ | TĐ37BÐQ | già yếu | 100 |
| Nguyễn Bôn | TĐ68BÐQ | cụt chân trái | 100 |
| Nguyễn Văn Chắc | TĐ86BÐQ | cụt chân trái | 100 |
| Lê Viết Chiến | TĐ21BÐQ | thương tật | 100 |
| Nguyễn Văn Chơn | TĐ37BÐQ | cụt bàn chân | 100 |
| Vũ Văn Chu | TĐ90BÐQ | gãy hai chân | 100 |
| Võ Chút | TĐ77BÐQ | cắt lá lách | 100 |

| | | | |
|------------------|---------|----------------|-----|
| Trần Chuyên | TĐ31BĐQ | mù mắt trái | 100 |
| Trần Quang Thái | TĐ37BĐQ | cụt hai chân | 100 |
| Nguyễn Văn Hoàng | TĐ64BĐQ | cụt chân trái | 100 |
| Nguyễn Văn Vân | TĐ43BĐQ | liệt toàn thân | 100 |
| Lê Khoa | TĐ11BĐQ | phong cùi | 100 |
| Nguyễn Văn Lâm | TĐ39BĐQ | gãy chân Trái | 100 |
| Cao Đình An | TĐ37BĐQ | cụt hai chân | 100 |
| Đào Văn Hùng | TĐ31BĐQ | mù mắt trái | 100 |
| Lê Văn Nguyên | TĐ78BĐQ | liệt hai chân | 100 |
| Lý A Dzinh | TĐ39BĐQ | mù hai mắt | 100 |
| Phan Ngọc Liêm | TĐ81BĐQ | cụt hai chân | 100 |
| Huỳnh Văn Hải | TĐ44BĐQ | liệt hai chân | 100 |
| Trần Trâu | TĐ33BĐQ | cụt chân trái | 100 |
| Phan Ngọc Sơn | TĐ39BĐQ | liệt hai chân | 100 |
| Phạm Hồng Tâm | TĐ21BĐQ | cụt chân phải | 100 |
| Hồ Văn Đích | TĐ39BĐQ | mù mắt phải | 100 |
| Nguyễn Kim Điệp | TĐ32BĐQ | già yếu | 100 |

| | | | |
|--|---------|---------------|-----|
| Huỳnh Văn Đĩnh | TĐ11BĐQ | gãy tay trái | 100 |
| La Đông | TĐ42BĐQ | cụt tay trái | 100 |
| Huỳnh Văn Đĩnh | TĐ73BĐQ | liệt hai chân | 100 |
| Phạm Văn Giám | TĐ31BĐQ | già yếu | 100 |
| Huỳnh Văn Hải | LĐ4BĐQ | liệt hai chân | 100 |
| Nguyễn Hội | LĐ4BĐQ | liệt tay trái | 100 |
| Trương Văn Hoa | TĐ23BĐQ | mù mắt trái | 100 |
| Nguyễn Việt Hoan | TĐ52BĐQ | già lao phổi | 100 |
| Trương Văn Hùng | TĐ76BĐQ | cụt chân trái | 100 |
| Mai Hùng | TĐ44BĐQ | gãy chân | 100 |
| Nguyễn Trọng Hưng | TĐ82BĐQ | già yếu | 100 |
| Vũ Văn Hữu | LĐ4BĐQ | liệt tay trái | 100 |
| Huỳnh Văn Hường | TĐ33BĐQ | cụt tay phải | 100 |
| Trần Quang Khải | LĐ5BĐQ | gãy chân | 100 |
| Nguyễn Văn Khê | TĐ33BĐQ | cụt chân trái | 100 |
| QP Hoàng thị Bảo vợ Trần Văn Nguyên | TĐ30BĐQ | | 100 |
| QP Trần Thị Kim vợ Hoàng Nghĩa Hội | TĐ80BĐQ | | 100 |

| | | |
|--------------------------------------|--------------------|-------|
| QP Trần Thị Liệu vợ Vũ Đình Sóc | TĐ31BĐQ | 100 |
| QP Võ Thị Yên vợ Võ Giang | TĐ33BĐQ | 100 |
| QP Phạm Thị Tương vợ Trần Văn Sáu | TĐ52BĐQ | 100 |
| QP Võ Thị Hịu vợ Nguyễn Ngữ | TĐ52BĐQ | 100 |
| QP Ngô thị Anh vợ Nguyễn Mâu | TĐ52BĐQ | 100 |
| QP Nguyễn Thị Cỏn vợ Hồ Đắc Ngạt | TĐ39BĐQ | 100 |
| QP Trần Thị Hồng vợ Trần Đức Bang | TĐ21BĐQ TĐ21BĐQ | 100 |
| QP Lê Thị Hiền vợ Tống Viết Lạc | LĐ6BĐQ | * 200 |

* Hồ sơ QP Lê Thị Hiền được BĐQ Nguyễn Văn Thế
yểm trợ thêm 100\$

TỔNG CỘNG 55 hồ sơ được yểm trợ 5600\$

THÂN HỮU YẾM TRỢ TẬP SAN BDQ SỐ 53

| | | | | |
|----|-----------------|-------|-----------|-----|
| 1 | Nguyễn Văn | Ngàn | ANQĐ | 30 |
| 2 | Lê | Nam | AZ | 30 |
| 3 | Nguyễn | Yến | CA | 30 |
| 4 | Trần Minh | Kevin | CA | 20 |
| 5 | G/S Nguyễn Xuân | Vinh | CA | 50 |
| 6 | Đỗ Phúc | Vĩnh | CA | 100 |
| 7 | Lê Anh | Dũng | CA | 50 |
| 8 | Lê Mạnh | Trí | CA | 20 |
| 9 | Cao Xuân | Tấn | CA | 25 |
| 10 | Ngô | Diêm | CA | 20 |
| 11 | Nguyễn Thành | Điều | CA | 30 |
| 12 | Nguyễn | Hương | CA | 30 |
| 13 | Hồ Hoài | Nhon | CA | 100 |
| 14 | Mrs. Trần Bích | Thủy | CAN | 100 |
| 15 | Nguyễn Gia | Bảo | CAN | 20 |
| 16 | Nguyễn Chí | Vy | CAN | 50 |
| 17 | Nguyễn Đăng | Thư | CB/VT | 20 |
| 18 | Đặng Văn | Tâm | Công Binh | 20 |
| 19 | Nguyễn Văn | Thon | CSDC | 20 |
| 20 | Lê Duy | Trung | CSQG | 20 |
| 21 | Dương Chấn | Hung | CSQG | 20 |
| 22 | Nguyễn Văn | Liên | CTCT | 10 |
| 23 | Phạm | Hoà | CTCT | 20 |
| 24 | Lưu Chí | Hùng | CTCT | 50 |

| | | | | |
|----|-------------|-------|------------|----|
| 25 | Lưu Anh | Dũng | Đơn Vị 101 | 30 |
| 26 | Ngô Tấn | Tài | ĐPQ | 50 |
| 27 | Lê | Khoa | FL | 30 |
| 28 | Phạm Thành | Thuấn | GA | 20 |
| 29 | Nguyễn Ngọc | Cao | GA | 50 |
| 30 | Lê Ngọc | Cần | HBQG | 30 |
| 31 | Nguyễn Văn | Tiến | HI | 30 |
| 32 | Phạm Hoàng | Tuấn | HI | 46 |
| 33 | Nguyễn | Lanh | HQ | 20 |
| 34 | Nguyễn | Lanh | HQ | 20 |
| 35 | Nguyễn Thế | Phiệt | HQ | 20 |
| 36 | Lê Văn | Tư | HQ | 20 |
| 37 | Bùi Xuân | Mộng | IA | 20 |
| 38 | Nguyễn Việt | Khôi | ID | 20 |
| 39 | Nguyễn | Lộc | K10VBQG | 50 |
| 40 | Đỗ | Phúc | K13VBQG | 30 |
| 41 | Trần Ngọc | Thạch | K13VBQG | 40 |
| 42 | Nguyễn Tâm | Tường | K13VBQG | 50 |
| 43 | Lê Minh | Khải | K14VBQG | 40 |
| 44 | Bửu | Khải | K14VBQG | 30 |
| 45 | Trần Quang | Mẫn | K14VBQG | 30 |
| 46 | Trần | Một | K15VBQG | 20 |
| 47 | Nguyễn Công | Hiển | K15VBQG | 30 |
| 48 | Nguyễn Như | Phú | K16VBQG | 20 |
| 49 | Vĩnh | Dác | K16VBQG | 50 |
| 50 | Trần Văn | Hiển | K16VBQG | 50 |
| 51 | Thái Hữu | Dư | K16VBQG | 30 |
| 52 | Nguyễn Văn | Dục | K17VBQG | 30 |

| | | | | |
|----|---------------|--------|---------|-----|
| 53 | Nguyễn Kim | Sơn | K17VBQG | 50 |
| 54 | Phạm Văn | Se | K18VBQG | 100 |
| 55 | Nguyễn Xuân | Toàn | K18VBQG | 30 |
| 56 | Lã Quí | Trang | K18VBQG | 40 |
| 57 | Trần Văn | Cần | K18VBQG | 30 |
| 58 | Nguyễn Văn | Xuân | K18VBQG | 30 |
| 59 | Quách Xuân | Hương | K18VBQG | 50 |
| 60 | Mrs. Lê Văn | Hoạt | K18VBQG | 30 |
| 61 | Nguyễn Văn | Thiệt | K18VBQG | 50 |
| 62 | Trần Văn | Bường | K18VBQG | 50 |
| 63 | Tôn Thất | Ban | K19VBQG | 50 |
| 64 | Trịnh Đức | Phuong | K19VBQG | 30 |
| 65 | Lê Kim | Ngọc | K19VBQG | 30 |
| 66 | Phạm Kim | Khôi | K19VBQG | 20 |
| 67 | Nguyễn Bá | Luân | K19VBQG | 30 |
| 68 | Hoàng | Trai | K19VBQG | 30 |
| 69 | Huỳnh Văn | Phú | K19VBQG | 30 |
| 70 | Trương | Khương | K19VBQG | 30 |
| 71 | Nguyễn | Nho | K19VBQG | 50 |
| 72 | Trần Bá | Tòng | K19VBQG | 30 |
| 73 | Trương Thanh | Sương | K19VBQG | 20 |
| 74 | Vũ Cao | Đà | K19VBQG | 30 |
| 75 | Võ Văn | Quí | K19VBQG | 20 |
| 76 | Mrs. Trần Thị | Hằng | K19VBQG | 20 |
| 77 | Đoàn Phương | Hải | K19VBQG | 40 |
| 78 | Đỗ Tự | Cường | K19VBQG | 100 |
| 79 | Nguyễn Đình | Hạnh | K19VBQG | 100 |
| 80 | Nguyễn Mạnh | Trí | K19VBQG | 100 |

| | | | | |
|-----|--------------|--------|---------|-----|
| 81 | Đặng Đình | Liêu | K19VBQG | 25 |
| 82 | Trần Thanh | Thủy | K19VBQG | 30 |
| 83 | Mrs. Lý Kim | Vân | K19VBQG | 200 |
| 84 | Trương Văn | Vân | K20VBQG | 30 |
| 85 | Nguyễn Cao | Nghiêm | K20VBQG | 30 |
| 86 | Lê Quang | Liên | K20VBQG | 30 |
| 87 | Trần Hữu | Hiếu | K20VBQG | 200 |
| 88 | Nguyễn Đình | Ngô | K20VBQG | 30 |
| 89 | Nguyễn Minh | Kính | K21VBQG | 30 |
| 90 | Mai Vĩnh | Phú | K22VBQG | 30 |
| 91 | Trương Văn | Phổ | K22VBQG | 30 |
| 92 | Lê Văn | Kiên | K22VBQG | 40 |
| 93 | Hồ Văn | Quỳnh | K23VBQG | 20 |
| 94 | Dương Trường | Hội | K23VBQG | 40 |
| 95 | Lê Văn | Chuôi | K23VBQG | 30 |
| 96 | Lê Khoa | Toàn | K23VBQG | 30 |
| 97 | Nguyễn Văn | Đạc | K24VBQG | 20 |
| 98 | Trần | Bình | K24VBQG | 50 |
| 99 | Trần | Nam | K24VBQG | 40 |
| 100 | Nguyễn | Đỏm | K24VBQG | 30 |
| 101 | Nguyễn Văn | Được | K24VBQG | 20 |
| 102 | Nguyễn Khoa | Huân | K24VBQG | 60 |
| 103 | Ông Thoại | Đình | K25VBQG | 20 |
| 104 | Văn Quý | Mạnh | K25VBQG | 100 |
| 105 | Đoàn Đình | Hùng | K25VBQG | 50 |
| 106 | Vũ Thế | Thủ | K26VBQG | 30 |
| 107 | Nguyễn Thiện | Nhon | K26VBQG | 20 |
| 108 | Trần Trí | Quốc | K27VBQG | 50 |

| | | | | |
|-----|----------------|--------|-----------|----|
| 109 | Huỳnh | Hải | K27VBQG | 50 |
| 110 | Châu | Lân | K27VBQG | 30 |
| 111 | Trần | Tường | K28VBQG | 50 |
| 112 | Nguyễn Trung | Long | K28VBQG | 50 |
| 113 | Dương Đình | Hương | K28VBQG | 20 |
| 114 | Phạm Tấn | Lộc | K29VBQG | 20 |
| 115 | Phòng Tít | Chăng | K29VBQG | 50 |
| 116 | Đường | Lâu | KBC 6106 | 30 |
| 117 | Nguyễn | Mục | Kh1/CTCT | 30 |
| 118 | Tôn Thất | Đoàn | Kh10/TĐ | 50 |
| 119 | Ngô | Liên | Kh17/TĐ | 20 |
| 120 | Đỗ Văn | Sự | Kh17/TĐ | 30 |
| 121 | Đình Hoàn | Vân | Kh3/72 TĐ | 20 |
| 122 | Lê Minh | Phước | Kh3/72 TĐ | 30 |
| 123 | Lê Đông | Hải | Kh6/68TĐ | 50 |
| 124 | Nguyễn Minh | Tuấn | Kh9B/72TĐ | 30 |
| 125 | Trần Việt | Hung | KQ | 50 |
| 126 | Nguyễn Thái | Hòa | KQ | 50 |
| 127 | Mai | Bảo | KQ | 30 |
| 128 | Trương Văn | Huệ | KQ | 20 |
| 129 | Đỗ | Dũng | KQ | 30 |
| 130 | Võ Trung | Nhon | KQ | 25 |
| 131 | Trần Văn | Nguyên | KQ | 25 |
| 132 | Phan Khánh | Vân | KQ | 20 |
| 133 | Trần Bá | Hợi | KQ | 35 |
| 134 | Mrs.Phạm Vương | Thục | KQ | 50 |
| 135 | Võ Hồng | Điệp | KS | 20 |
| 136 | Trương Phước | Hiệp | MA | 40 |

| | | | | |
|-----|--------------|-------|------------|-----|
| 137 | Phan Ngọc | Minh | MN | 30 |
| 138 | Phương | Khanh | MO | 20 |
| 169 | Đặng | Long | ND | 30 |
| 139 | Cao | Lợi | OR | 30 |
| 140 | Trần | Nhàn | PA | 30 |
| 141 | Mai Thanh | Bình | PA | 30 |
| 142 | Phạm Vũ | Bá | PA | 25 |
| 143 | Nguyễn | Phong | PA | 30 |
| 144 | Nguyễn Đình | Cử | PB | 20 |
| 145 | Nguyễn Lương | Hung | PB | 63 |
| 146 | Tăng Xuân | An | PB | 20 |
| 147 | Nguyễn Hữu | Chế | SĐ18/BB | 20 |
| 148 | Nguyễn | Phi | SĐ18/BB | 20 |
| 149 | Trần | Thúc | SĐ22/BB | 20 |
| 150 | Châu | Hải | SĐ5/BB | 50 |
| 151 | Nguyễn Văn | Tươi | SĐ7/BB | 20 |
| 152 | Lâm Thành | Mậu | TCTV | 50 |
| 153 | Đặng Công | Quyền | TĐ30CTCT | 50 |
| 154 | Lại Quốc | Nam | Thiết Giáp | 30 |
| 155 | Trần Việt | Cường | TK/BạcLiêu | 75 |
| 156 | Trần Kim | Thoại | TQLC | 20 |
| 157 | Lê Quang | Hào | TQLC | 40 |
| 158 | Trần Hưng | Diệt | TX | 30 |
| 159 | Phạm Minh | Châu | TX | 100 |
| 160 | Huỳnh | Ba | TX | 20 |
| 161 | Al Muraisi | Ali | TX | 20 |
| 162 | Mrs. Lê Thị | Nga | VA | 20 |
| 163 | Trần Công | Minh | VA | 20 |

| | | | | |
|-----|------------|-------|--------------|----|
| 164 | Lê Cảnh | Thanh | VHV/ VBQG | 50 |
| 165 | Đoàn Văn | Phụng | VHV/ VBQG | 50 |
| 166 | Nguyễn Cửu | Nhông | VHV/ VBQG | 30 |
| 167 | Nguyễn Hào | Kiệt | VHV/ VBQG | 50 |
| 168 | Dương Đình | Long | WA | 40 |

TỔNG CỘNG = 6404\$

